TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 265/2024/HSST
Ngày 10/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Long

2. Bà Trần Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Châu Phước Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 244/2024/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2024/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Ph**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 03 tháng 4 năm 1986. Tại: Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 0A - Số E M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Đức H, sinh năm: 1954 và con bà: Bùi Thị Thu D, sinh năm: 1964. Hiện đều trú tại: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1992 và có hai con, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2013.

Nhân thân:

- Ngày 20 tháng 9 năm 2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại

bản án số: 183/2006/HSST. Ngày 17 tháng 8 năm 2008, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

- Ngày 30 tháng 10 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại bản án số: 286/2019/HSST. Ngày 24 tháng 4 năm 2021, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

- Ngày 24 tháng 3 năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định số 77/2016/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27 tháng 9 năm 2018, Bị cáo đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2024, hiện đang giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột – Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954;

2. Ông Hoàng Thế V, sinh năm 1948.

Đều trú tại: E M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Th, sinh năm 1947. Địa chỉ: B Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn Tr, sinh năm 1968. Địa chỉ: A Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Ph là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (hay còn gọi là Methamphetamine). Ngày 21 tháng 5 năm 2024, Ph sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh (không xác định được số điện thoại) gọi đến số điện thoại 0905.354.470 của người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 3.500.000 đồng ma túy đá, hẹn gặp tại nơi trọ của Ph tại E M, phường T, thành phố B thì người này đồng ý. Một lúc sau, người này đến bán cho Ph một gói nylon bên trong chứa ma túy đá, Ph mang về phòng trọ số 01 phân nhỏ thành 11 gói, Ph sử dụng 01 gói, 10 gói ma túy còn lại Ph cất trong phòng, ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngày 22 tháng 5 năm 2024, Ph đã bán cho người nam giới không rõ nhân thân lai lịch một gói ma túy đá tại khu vực đường M, thành phố B thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng. Trưa ngày 23 tháng 5 năm 2024, Ph tiếp tục bán cho người nam giới trên một gói ma túy đá tại khu vực đường M, thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, người nam giới trên tiếp tục liên hệ với Ph hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, Ph đồng ý bán nhưng người này chưa đến. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày,

khi Ph đang đứng trước số nhà E M, phường T, thành phố B thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phối hợp với Công an phường T, thành phố B phát hiện bắt quả tang, Ph tự giác giao nộp 08 gói nylon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng từ trong lòng bàn tay phải và khai nhận là ma túy đá cất với mục đích bán. Lực lượng Công an tiến hành niêm phong số ma túy đá theo quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại phòng trọ số 01 tại địa chỉ: E M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk: Không thu giữ được đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số: 757/KL-KTHS ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong tám gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,8012 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,7396 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 254/CT-VKS TP.BMT ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 254/CT-VKS TP.BMT ngày 12 tháng 8 năm 2024, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph phạm tội *"mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 2,7396 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 757/L-KTHS ngày 30 tháng 5 năm 2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với một điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh, số Imei: 867253058530178 gắn sim số 0855.417.379 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội;

- Truy thu sung Ngân sách nhà nước đối với số tiền 600.000 đồng là tiền

thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23 tháng 5 năm 2024, trước số nhà E M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Buôn Ma Thuột phối hợp với Công an phường T, thành phố B phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoàng Ph có hành vi cất giấu 2,8012 gam ma túy đá với mục đích bán. Ngoài ra, ph còn khai nhận vào ngày 22 tháng 5 năm 2024, Ph bán cho người nam giới không rõ nhân thân lai lịch một gói ma túy đá tại khu vực đường M, thành phố B thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng và trưa ngày 23 tháng 5 năm 2024, Ph tiếp tục bán cho người nam giới trên một gói ma túy đá tại phòng trọ của Ph, thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

…”

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội và nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống buông thả, không lành mạnh, muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức án đủ nghiêm và buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tính chất giáo dục và răn đe.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hoàng Ph Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo Điều 23 Nghị định 144 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ (theo quyết định số 0058290/QĐ-XPHC ngày 05/8/2024), là phù hợp.

Đối với số thuê bao 0855.417.379 khi bị bắt, bị cáo Ph khai đang dùng để liên hệ bán ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan Công an có Công văn gửi Ban kiểm tra pháp chế thanh tra tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam và nhận được Công văn phúc đáp số thuê bao trên do anh Hoàng Nguyễn Gia H, trú ở: 22 Ng, phường C, quận G, thành phố H đứng tên đăng ký chủ thuê bao. Ngày 08 tháng 7 năm 2024, Cơ quan điều tra có Quyết định ủy thác điều tra gửi đến Cơ quan điều tra Công an quận G, thành phố H tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của Hoàng Nguyễn Gia H. Qua làm việc với anh H, anh xác định từ trước đến nay anh không có sử dụng số điện thoại trên cũng như đăng ký tên thuê bao nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh H là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo Ph khai mua của người nam giới sử dụng số điện thoại 0905.354.470. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có Công văn gửi Tổng công ty viễn thông Mobifone cung cấp thông tin chủ thuê thao, dữ liệu thì nhận được Công văn phúc đáp số thuê bao trên do Phan Thanh T, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1988; trú tại: Thôn K, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 08 tháng 7 năm 2024, Cơ quan điều tra có Quyết định ủy thác điều tra gửi đến Cơ quan điều tra Công an huyện D tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của Phan Thanh T. Hiện anh T không có mặt tại địa phương nơi cư trú nên tách hành vi của người bán ma túy và T ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) liên lạc mua ma túy đá với bị cáo Ph tại khu vực đường M, phường T, thành phố B. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách hành vi của người này ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với ông Hoàng Thế V, sinh năm: 1948 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1954 cùng trú tại: E M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là chủ của dãy trọ ở địa chỉ E M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo Ph thuê phòng trọ số 01. Quá trình điều tra ông V, bà M không biết bị cáo Ph cất giấu ma túy trong phòng và có đơn trình báo đối với hành vi phạm tội của bị cáo Ph nên không đề cập xử lý đối với ông V, bà M.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Không có

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng cần áp dụng trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 2,7396 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 757/L-KTHS ngày 30 tháng 5 năm 2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh, số Imei: 867253058530178 gắn sim số 0855.417.379 là công cụ bị cáo sử dụng phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cần truy thu sung Ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Ph** 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 23/5/2024.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình

sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 2,7396 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 757/L-KTHS ngày 30 tháng 5 năm 2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với một điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh, số Imei: 867253058530178 gắn sim số 0855.417.379 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội;

- Truy thu sung Ngân sách nhà nước đối với số tiền 600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhân vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 13/8/2024).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Công an Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl